TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/2026/QĐ - TA	*Lai Châu, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LAI CHÂU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hằng

Ngày 30 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lai Châu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 36/2026/QĐ-TA ngày 25 tháng 9 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Bùi Văn H (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày 03/7/1959; Giới tính: Nam; Số CCCD: 037059003851, ngày cấp: 22/4/2021, nơi cấp: Bộ C; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố số F, phường Đ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Hưu trí; Con ông Bùi Mạnh Đ và bà Phạm Thị B; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Ngày 18/9/2026 Trưởng Công an phường Đ ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 20/QĐ-XPHC đối với Bùi Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt cảnh cáo.

Ngày 18/9/2026, Công an phường Đ ra quyết định về việc giao người nghiện ma túy để quản lý trong thời gian lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu cho đến nay. Bùi Văn H có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lò Văn L – Trưởng Công an phường Đ, tỉnh Lai Châu. Người đại diện theo ủy quyền ông Doãn Tuấn A1 – Phó trưởng Công an phường, theo Giấy quỷ quyền số 1087/VBUQ-CAP ngày 18/9/2026 của Trưởng Công an phường Đ, tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án và diễn biến phiên họp nội dung sự việc như sau:

Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị:

Bùi Văn H đang phải chấp hành Quyết định số 939a/QĐ-CAP ngày 24/8/2026 của Công an phường Đ về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trưa ngày 13/9/2026 tại khu vực đồi chè thuộc bản C, phường Đ, tỉnh Lai Châu, Bùi Văn H đã sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine) bằng hình thức hít. Ngày 16/9/2026 khi Công an phường Đ báo đến trụ sở làm việc để tiến hành test nhanh ma túy đối với H, kết quả dương tính. Công an phường Đ đã đề nghị Trạm Y tế phường Đ xác định tình trạng nghiện ma túy đối với H. Tại phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 17/9/2026 của Trạm Y tế phường Đ xác định: Bùi Văn H nghiện ma túy (Heroine). Công an phường Đ đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho Bùi Văn H và tuyên truyền, giải thích quyền, nghĩa vụ trách nhiệm đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế của người nghiện ma túy cho H theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 89 Nghị Định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ. Đến ngày 18/9/2026 sau khi xác định H không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế theo quy định, Công an phường Đ đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, đồng thời thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H. Đồng thời Quyết định giao người nghiện ma túy để quản lý trong thời gian lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với H vào ngày 18/9/2026. Ngày 24/9/2026, Công an phường Đ, tỉnh Lai Châu đã ban hành văn bản số 1108/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H.

Tại phiên họp Đại diện cơ quan đề nghị có ý kiến: Giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc là Bùi Văn H tại phiên họp thừa nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2010. Ngày 17/9/2026 sau khi được Trạm y tế phường Đoàn Kết xác nhận là người nghiện ma túy (loại heroine) và được Công an phường Đ, vận động đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế. H không đăng ký hình thức nào. H không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc Công an phường Đ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, việc đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H đảm bảo đúng quy định của khoản 2 Điều 9, Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính (Văn bản hợp nhất số 90/VBHN - VPQH ngày 30/3/2026); khoản 2

Điều 9, các Điều 10, 17, 21, 22, 23, 24, 26, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ Ban Thường vụ Quốc Hội về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 29, khoản 1, 3, 4 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025; các khoản 3, 7, 9, 10, 14, 16, 17, 19, 24, 26 Điều 1 Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Điều 89, 100, 101, 102 và 107 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an phường Đ, tỉnh Lai Châu và xem xét đưa người bị đề nghị đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Lai Châu với thời gian 24 tháng.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, của người bị đề nghị, của kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc của Công an phường Đ, tỉnh Lai Châu đối với người bị đề nghị là Bùi Văn H đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 100, 101 Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý.

[2]. Về hành vi vi phạm: Tại phiên họp Bùi Văn H thừa nhận hành vi vi phạm của mình như bản tường trình ngày 16 và ngày 18/9/2026, Biên bản lấy lời khai ngày 18/9/2026. Việc H thừa nhận bản thân nghiện ma túy phù hợp với phiếu kết quả tình trạng nghiện ma túy đối với Bùi Văn H ngày 17/9/2026 của Trạm Y tế phường Đ. Tuy nhiên, sau khi được Công an phường Đ giải thích về quyền, nghĩa vụ trách nhiệm đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế H lại không đăng ký hình thức nào, hành vi này là vi phạm khoản 1 Điều 89 của Nghị Định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý. Nên ngày 18/9/2026 Công an phường Đ lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với H là đảm bảo theo quy định.

Bùi Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân là người nghiện ma túy không tự cai nghiện được và tự nhận thấy bản thân không đáp ứng được hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy.

Nên ngày 18/9/2026 Công an phường Đ thông báo lập hồ sơ đề nghị xem xét đưa H đi cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng, đảm bảo thời hiệu theo quy định tại Điều 6, Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025, điều luật quy định:

"Điều 35. Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính nếu không thuộc trường hợp bị xử lý theo quy định của Pháp luật về hình sự, khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 33 của Luật này;"

[3]. Về nhân thân:

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vi phạm, Bùi Văn H thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết tặng nặng: Không có

Trên cơ sở tình trạng hiện nay của người bị đề nghị Bùi Văn H việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc như đề nghị của Công an phường Đ, tỉnh Lai Châu và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp. Vì vậy, để giúp đỡ, giáo dục Bùi Văn H có điều kiện cai nghiện thành công, rèn luyện để trở thành công dân khỏe mạnh, trở về tái hòa nhập cộng đồng tốt hơn dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính (Văn bản hợp nhất số 90/VBHN - VPQH ngày 30/3/2026).

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3, 4, 8 Điều 35 Luật phòng, chống ma túy năm 2025;

Căn cứ vào Điều 20; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ các khoản 3, 7, 9, 10, 14, 16, 17, 19, 24, 26 Điều 1 của Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 89, 98, Điều 99, Điều 100, Điều 101, Điều 102, Điều 107 của Nghị định số 163/2026/NĐ – CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng kể từ ngày 18/9/2026 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

3. Bùi Văn H có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định; Trưởng Công an phường Đ, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường Đ, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Giám đốc Công an tỉnh Lai Châu;
- Người bị đề nghị;
- UBND phường Đoàn Kết;
- Trưởng Công an phường Đoàn Kết;
- Công an phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 1 - Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh